TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐP
TỈNH BP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 85/2024/DS-ST
Ngày: 30 - 9 - 2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, TỈNH BP

THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: - Ông Huỳnh Tòa

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Phạm Văn Giới

- Ông Nguyễn Viết Xứng

+ ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Trương Văn Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh BP

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP tham gia phiên tòa*: Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXX - DS ngày 29/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/QĐ-HPT ngày 14/9/2024 của TAND huyện ĐP, giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: - Ngân Hng NN&PTNT Việt Nam (gọi tắt là Ngân Hng).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Trần Văn Tr, sinh năm 1966 (có mặt).

Trú tại: ĐT 741, KP Tân An, TT Tân Phú, huyện ĐP, tỉnh BP.

+ *Bị đơn:* - Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1972 (vắng mặt).H

- Bà Tô Thị Th, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Cùng trú tại: Tổ 11, khu phố Tân An, TT Tân Phú, huyện ĐP, tỉnh BP.

Hiện cư trú: Tổ 3, Ấp Quân Y, xã Tân Lợi, huyện ĐP, tỉnh BP.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Văn Tr trình bày:

Vào ngày 22/12/2022 giữa Ngân Hng NN&PTNT Việt Nam-Chi nhánh ĐP và ông Nguyễn Ngọc H, bà Tô Thị Th ký kết Hợp đồng tín dụng hạn mức số 56002LAV-202202848, theo hợp đồng bị đơn vay vốn ngân Hng số tiền 1.500.000.000đồng, thời hạn trả 02/11/2023, lãi suất vay 11,5%/năm, lãi quá hạn 17,7%/năm; trả lãi 03 tháng/lần, mục đích vay nhận chuyển nhượng 6 ha cao su thanh lý.

Quá trình vay bị đơn ông H, bà Th có thế chấp 01 giấy CNQSĐ số seri DC 992272, số vào sổ cấp GCN (CS) 06425/ Tân Lợi, diện tích 905,6m^2 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh BP cấp ngày 25/10/2021 đứng tên ông Nguyễn Ngọc H cùng vợ là bà Tô Thị Th. Ông H, bà Th đã trả lãi đến ngày 20/6/2023 từ đó đến nay không trả nữa, đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đến hạn như đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, nay Ngân Hng khởi kiện yêu cầu Toà án những vấn đề sau: Buộc ông Nguyễn Ngọc H và bà Tô Thị Th phải trả số tiền gốc vay 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) và lãi suất tạm tính đến ngày xét xử 30/9/2024 gồm: Lãi trong hạn từ 21/6/2023 - 01/11/2023 là 59.926.027 đồng; lãi suất quá hạn từ 02/11/2023-30/9/2024 là 199.115.754 đồng và phạt chậm trả từ ngày 21/6/2023-30/9/2024 là 23.418.625đồng; Tổng số tiền gốc và lãi suất tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 1.782.460.406 đồng) và thanh toán phần lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng sau ngày 30/9/2024.

Trường hợp ông H, bà Th không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì yêu cầu Cơ quan thi Hnh án dân sự phát mãi tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất số DC 992272, số vào sổ cấp GCN (CS) 06425/Tân Lợi, thửa 577, tờ bản đồ số 3 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh BP cấp ngày 25/10/2021 cho hộ ông Nguyễn Ngọc H và bà Tô Thị Th; đất tọa lạc tại Ấp Quân Y, xã Tân Lợi, huyện ĐP, tỉnh BP để thu hồi nợ cho Ngân Hng. Nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ.

- Bị đơn ông Nguyễn Ngọc H, bà Tô Thị Th vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP tham gia phiên tòa phát biểu quá trình tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu trả nợ số tiền gốc và lãi suất thuận theo hợp đồng tín dụng giữa Ngân Hng với ông H, bà Th và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đối với yêu cầu xử lý nợ của ngân Hng đối với thửa đất đã được thế chấp nếu bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân Hng khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Ngọc H, bà Tô Thị Th có trách nhiệm trả lại số tiền đã vay và xử lý tài sản thế chấp; Do bị đơn ông H, bà Th hiện cư trú tại Ấp Quân Y, xã Tân Lợi, huyện ĐP nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh BP theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của bị đơn đương sự: Ông H, bà Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Ngân Hng yêu càu bị đôn ông H, bà Th trả số tiền gốc vay là 1.500.000.000 đồng và lãi suất trong hạn, qua hạn từ ngày 21/6/2024 đến 30/9/2024 và phạt chậm trả từ ngày 02/11/2024 đến 30/9/2024 theo hợp đống tín dụng đã ký kết. Ngoài ra nếu không trả hoặc trả không đầy đủ yêu cầu xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ.

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân Hng về việc yêu cầu bị đơn ông H, bà Th thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, quá trình thu thập chứng cứ nhận thấy:

Ngày 22/12/2022, giữa Ngân Hng với ông H, bà Th ký kết Hợp đồng tín dụng hạn mức số 56002LAV-202202848, theo hợp đồng bị đơn vay vốn Ngân Hng số tiền 1.500.000.000đồng, thời hạn trả ngày 02/11/2023, lãi suất vay 11,5%/năm, lãi quá hạn 17,7%/năm; trả lãi 03 tháng/lần, mục đích vay nhận chuyển nhượng 6 ha cao su thanh lý.

Quá trình vay bị đơn có thế chấp 01 giấy CNQSĐ số seri DC 992272, số vào sổ cấp GCN (CS) 06425/Tân Lợi, diện tích 905,6m^2 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh BP cấp ngày 25/10/2021 đứng tên ông Nguyễn Ngọc H cùng vợ là bà Tô Thị Th.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn ông H, bà Th đã không thực hiện đúng việc thanh toán tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng, vi phạm điều khoản các bên tự thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số. Do bị đơn vi phạm về việc thực hiện nghĩa vụ theo thoả thuận nên Ngân Hng khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm thanh toán khoản vay gốc theo hợp đồng tín dụng nêu trên số tiền 1.500.000.000đồng là có căn cứ chấp nhận.

[2] Đối với yêu cầu trả tiền lãi:

- Đối với hợp đồng tín dụng: Từ thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng, bị đơn đã trả lãi đến ngày 20/6/2024 và từ đó đến nay đến nay bị đơn không thanh toán tiền lãi cho Ngân Hng, do đó, cần buộc bị đơn có trách nhiệm thanh toán cho Ngân Hng tiền lãi theo thoả thuận, cụ thể:

Đối với tiền lãi trong hạn: Từ ngày 21/6/2023 - 11/11/2023 là 134 ngày: 1.5000.000.000 đồng x 11,5%/năm x 134 ngày = 59.926.027 đồng;

Đối với tiền lãi quá hạn: Tổng số ngày vi phạm tính từ ngày 02/11/2023 đến ngày 30/9/2024 là 333 ngày, lãi suất 14,55%/năm, tHnh tiền 1.5000.000.000 đồng x 333 ngày x 9,7%/năm = 199.115.754 đồng.

Phạt chậm trả: Tổng số ngày vi phạm tính từ ngày 02/11/2023 đến ngày 30/9/2024 là 333 ngày, lãi suất 9,5%/năm, tHnh tiền: 1.500.000.000đồng x 333 ngày x 9,5%/năm = 23.418.625 đồng.

Tổng số tiền bị đơn có trách nhiệm trả cho Ngân Hng là 1.782.460.406 đồng; trong đó: tiền gốc 1.500.000.000đ, tiền lãi trong hạn 59.926.027 đồng, tiền lãi quá hạn 199.115.754 đồng; phạt chậm trả 23.418.625 đồng).

[3] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân Hng:

Để đảm bảo cho việc thực hiện nghĩa vụ, Ngân Hng và bị đơn có ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 24/3/2022 tai Văn phòng công chứng BP, tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất đối với 01 giấy CNQSĐ số seri DC 992272, số vào sổ cấp GCN (CS) 06425/Tân Lợi, diện tích 905,6m^2 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh BP cấp ngày 25/10/2021 đứng tên ông Nguyễn Ngọc H cùng vợ là bà Tô Thị Th.

Tại thời điểm ký hợp đồng thế chấp, các bên tham gia ký kết hợp đồng đều có đủ năng lực Hnh vi dân sự, việc giao kết hợp đồng xuất phát từ ý chí tự nguyện của các bên, không bị ép buộc; mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Về hình thức, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất đã được công chứng tại Văn phòng công chứng và đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai ĐP ngày 24/3/2022 là đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, hợp đồng thế chấp có hiệu lực buộc các bên phải thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại hợp đồng.

Do đó, trường hợp bị đơn không thanh toán nợ được cho Ngân Hng thì Ngân Hng có quyền yêu cầu cơ quan Thi Hnh án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản là quyền sử dụng đất trên để đảm bảo thu hồi nợ là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Bị đơn phải chịu 3.000.000đồng (Ba triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Do Ngân Hng đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng

tại Toà án nên bị đơn có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân Hng số tiền 3.000.000đồng (Ba triệu đồng).

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân Hng được chấp nhận nên Ngân Hng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với số tiền trả cho Ngân Hng.

[**6**] Tại phiên tòa quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 298, 299, 317, 318, 319, 463, 466 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hng NN&PTNT Việt Nam.

1. Buộc đồng bị đơn ông Nguyễn Ngọc H và bà Tô Thị Th có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân Hng tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 30/9/2024 tổng số tiền bị đơn có trách nhiệm trả cho Ngân Hng là 1.782.460.406 đồng; trong đó: tiền gốc 1.500.000.000đồng, tiền lãi trong hạn 59.926.027 đồng, tiền lãi quá hạn 199.115.754 đồng; phạt chậm trả 23.4183.625 đồng.

Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân Hng có quyền yêu cầu Cơ quan thi Hnh án dân sự phát mãi tài sản là Quyền sử dụng đất đối với quá trình vay bị đơn thế chấp 01 giấy CNQSĐ số seri DC 992272, số vào sổ cấp GCN (CS) 06425/Tân Lợi, diện tích 905,6m^2 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh BP cấp ngày 25/10/2021 đứng tên ông Nguyễn Ngọc H cùng vợ là bà Tô Thị Th để thu hồi nợ.

Trường hợp khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân Hng mà còn thừa thì được trả lại cho bị đơn. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân Hng thì bị đơn phải trả tiếp phần còn thiếu.

2. Về chi phí tố tụng: Buộc bị đơn ông Nguyễn Ngọc H và bà Tô Thị Th liên đới trả lại chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 3.000.000đồng (Ba triệu đồng) cho Ngân Hng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc đồng bị đơn ông H, bà Th phải liên đới nộp 65.473.812 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Nguyên đơn Ngân Hng không phải chịu án phí. Chi cục thi Hnh án dân sự huyện ĐP trả cho Ngân Hng số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 0010402 ngày 02/7/2024 của Chi cục thi Hnh án dân sự huyện ĐP, tỉnh BP.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi Hnh án xong bị đơn ông H, bà Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và đề nghị cấp thẻ tín dụng.

Trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi Hnh án dân sự, thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện ĐP;
- CC THADS huyện ĐP;
- Đương sự;
- Lưu HSVA;

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Tòa